

NGHỊ QUYẾT
Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng
ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI
KHÓA XIX - KỲ HỌP THỨ 21

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính
phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Xét Tờ trình số 199/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết
danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn
tỉnh Yên Bái; Báo cáo thẩm tra số 263/BC-BKTNS ngày 08 tháng 12 năm 2024
của Ban Kinh tế - Ngân sách, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân
tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà
nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái với 133 danh mục.

(Chi tiết như phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này
theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái khoá XIX - Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Tạ Văn Long

Phụ lục

DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG KINH PHÍ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH YÊN BÁI

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **132** NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG	Tổng số danh mục	Trong đó	
			NSNN bảo đảm toàn bộ chi phí	NSNN hỗ trợ một phần chi phí
	<u>TỔNG CỘNG</u>	<u>133</u>	<u>111</u>	<u>22</u>
A	LĨNH VỰC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC ĐÀO TẠO	13	8	5
1	Dịch vụ giáo dục mầm non và phổ thông	4	1	3
1.1	Dịch vụ giáo dục mầm non	1		1
1.2	Dịch vụ giáo dục tiểu học	1	1	
1.3	Dịch vụ Giáo dục THCS	1		1
1.4	Dịch vụ giáo dục trung học phổ thông	1		1
2	Dịch vụ giáo dục cao đẳng sư phạm	1		1
2.1	Đào tạo trình độ cao đẳng sư phạm	1		1
3	Dịch vụ giáo dục thường xuyên	2	2	
3.1	Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	1	1	
3.2	Bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn	1	1	
4	Dịch vụ đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	5	4	1
4.1	Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức	1	1	
4.2	Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo quản lý	1	1	
4.3	Bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành cho cán bộ công chức viên chức thuộc thẩm quyền địa phương quản lý	1	1	
4.4	Bồi dưỡng lý luận chính trị;	1	1	
4.5	Bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học ứng dụng, công nghệ thông tin - truyền thông, tiếng dân tộc	1		1
5	Dịch vụ giáo dục khác	1	1	
5.1	Bồi dưỡng nhà giáo cán bộ quản lý giáo dục	1	1	
B	LĨNH VỰC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP	7		7
1	Dịch vụ đào tạo trình độ cao đẳng	3		3
1.1	Dịch vụ đào tạo nghề trình độ cao đẳng (Danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ Trung cấp và Cao đẳng do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định theo Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020)	1		1

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG	Tổng số danh mục	Trong đó	
			NSNN bảo đảm toàn bộ chi phí	NSNN hỗ trợ một phần chi phí
1.2	Dịch vụ đào tạo trình độ Cao đẳng đối với nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (Danh mục ngành, nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tại Thông tư số 05/2023/TT-BLĐTBXH ngày 15/6/2023)	1		1
1.3	Dịch vụ đào tạo trình độ cao đẳng đối với ngành, nghề khó tuyển sinh nhưng xã hội có nhu cầu; các ngành chuyên môn đặc thù đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh (Danh mục ngành nghề do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tại Thông tư số 37/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 danh mục đào tạo nghề trình độ trung cấp, cao đẳng khó tuyển sinh nhưng XH có nhu cầu);	1		1
2	Dịch vụ đào tạo trình độ trung cấp	3		3
2.1	Dịch vụ đào tạo nghề trình độ trung cấp (Danh mục ngành, nghề học do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tại Thông tư số 04/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017)	1		1
2.2	Dịch vụ đào tạo trình độ Trung cấp đối với nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (Danh mục ngành, nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tại Thông tư số 05/2023/TT-BLĐTBXH ngày 15/6/2023)	1		1
2.3	Dịch vụ đào tạo trình độ trung cấp đối với ngành, nghề khó tuyển sinh nhưng xã hội có nhu cầu; các ngành chuyên môn đặc thù đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh (Danh mục ngành nghề do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tại Thông tư số 37/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 danh mục đào tạo nghề trình độ trung cấp, cao đẳng khó tuyển sinh nhưng XH có nhu cầu)	1		1
3	Dịch vụ đào tạo sơ cấp nghề, đào tạo nghề dưới 03 tháng cho phụ nữ, lao động nông thôn, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội và đối tượng khác theo quy định.	1		1
C	LĨNH VỰC SỰ NGHIỆP Y TẾ VÀ DÂN SỐ	20	16	4
1	Dịch vụ y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe ban đầu	8	8	
1.1	Dịch vụ y tế dự phòng	6	6	
a	Dịch vụ tiêm chủng mở rộng đối với trẻ em, phụ nữ tuổi sinh đẻ, phụ nữ có thai phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc đối với các bệnh truyền nhiễm thuộc chương trình tiêm chủng mở rộng và tiêm chủng các loại vắc xin khác theo quy định của cơ quan có thẩm quyền	1	1	
b	Dịch vụ tiêm chủng đối với người có nguy cơ mắc bệnh truyền nhiễm tại vùng có dịch bắt buộc phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế đối với các bệnh có vắc xin, sinh phẩm y tế phòng bệnh theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ	1	1	



STT	DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG	Tổng số danh mục	Trong đó	
			NSNN bảo đảm toàn bộ chi phí	NSNN hỗ trợ một phần chi phí
	Dịch vụ tiêm chủng đối với người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đến vùng có dịch	1	1	
d	Các dịch vụ phục vụ công tác giám sát, điều tra, xác minh dịch	1	1	
e	Các dịch vụ phục vụ công tác kiểm tra, giám sát các điều kiện về vệ sinh lao động; phòng, chống bệnh nghề nghiệp; phòng chống tai nạn thương tích; xử lý chất thải gây ô nhiễm môi trường; thiên tai thảm họa; các yếu tố môi trường; cải thiện vệ sinh nhà tiêu hộ gia đình; kiểm soát chất lượng nước ăn uống và sinh hoạt	1	1	
g	Các dịch vụ xử lý y tế thực hiện các biện pháp sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế, cách ly y tế, tẩy uế, diệt tác nhân gây bệnh truyền nhiễm, trung gian truyền bệnh và các biện pháp y tế khác để cắt đứt nguồn lây tại khu vực nơi có người bệnh hoặc ổ dịch truyền nhiễm	1	1	
1.2	Dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu	2	2	
a	Quản lý chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú	1	1	
b	Các dịch vụ về khám, theo dõi sức khỏe định kỳ cho trẻ em và phụ nữ mang thai; chăm sóc sức khỏe ban đầu; tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục phù hợp với độ tuổi trẻ em.	1	1	
2	Dịch vụ khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng	8	4	4
2.1	Chăm sóc, nuôi dưỡng, điều trị người bệnh phong, tâm thần, HIV/AIDS giai đoạn cuối tại các cơ sở y tế công lập	1	1	
2.2	Khám và điều trị người mắc bệnh dịch thuộc nhóm A và một số bệnh thuộc nhóm B đang lưu trú tại vùng có dịch bệnh, người đang bị áp dụng các biện pháp cách ly y tế nhưng có dấu hiệu tiến triển thành mắc bệnh truyền nhiễm theo quy định của chính phủ	1	1	
2.3	Cấp cứu, điều trị người bị thiên tai, thảm họa theo quy định của cấp có thẩm quyền quyết định.	1	1	
2.4	Khám sức khỏe, chi phí điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho các đối tượng tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện trong cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, trạm giam, tại tạm giam	1	1	
2.5	Khám và điều trị ARV cho người nhiễm HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con	1		1
2.6	Khám và điều trị bệnh lao theo quy định của pháp luật	1		1
2.7	Khám và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone cho một số đối tượng theo quy định của pháp luật	1		1
2.8	Các dịch vụ khám, chữa bệnh trường hợp chưa tính đủ chi phí để thực hiện dịch vụ, nhà nước phải bảo đảm các chi phí chưa tính trong giá dịch vụ	1		1
3	Dịch vụ giám định	1	1	
3.1	Dịch vụ giám định pháp y	1	1	

STT	ĐANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG	Tổng số đanh mục	Trong đó	
			NSNN bảo đảm toàn bộ chi phí	NSNN hỗ trợ một phần chi phí
4	Dịch vụ y tế khác	2	2	
4.1	Dịch vụ truyền thông, giáo dục sức khỏe về: phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm và bệnh chưa rõ nguyên nhân; phòng, chống bệnh nghề nghiệp; phòng, chống tai nạn thương tích; nâng cao sức khỏe; dinh dưỡng cộng đồng; an toàn thực phẩm và các yếu tố có hại đến sức khỏe và môi trường sống; sức khỏe trường học và phòng, chống bệnh tật học đường	1	1	
4.2	Các dịch vụ về chỉ đạo tuyến, nâng cao năng lực cho tuyến dưới	1	1	
5	Dịch vụ kiểm nghiệm	1	1	
5.1	Dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, an toàn thực phẩm, kiểm định vắc xin, sinh phẩm y tế	1	1	
D	LĨNH VỰC SỰ NGHIỆP THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	13	13	
1	Lĩnh vực báo chí, xuất bản và thông tin cơ sở	3	3	
1.1	Ấn phẩm thông tin tuyên truyền các hoạt động thuộc lĩnh vực của ngành trên bản tin	1	1	
1.2	Xuất bản phẩm phục vụ nhiệm vụ chính trị, an ninh, quốc phòng, thông tin đối ngoại, phục vụ thiếu niên, nhi đồng; người khiếm thính, khiếm thị; đồng bào vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa	1	1	
1.3	Thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị; Thông tin tuyên truyền phục vụ thiếu niên, nhi đồng, người khiếm thính, khiếm thị, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và các nhiệm vụ trọng yếu khác phù hợp với từng thời kỳ theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ	1	1	
2	Lĩnh vực công nghệ thông tin	10	10	
2.1	Dịch vụ quản trị, vận hành cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, hạ tầng kỹ thuật của các cơ quan nhà nước.	1	1	
2.2	Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, hạ tầng kỹ thuật của các cơ quan nhà nước.	1	1	
2.3	Dịch vụ điều phối hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của các cơ quan nhà nước.	1	1	
2.4	Dịch vụ ứng cứu, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng của các cơ quan nhà nước.	1	1	
2.5	Dịch vụ thu thập, phân tích và cảnh báo nguy cơ, sự cố tấn công mạng cho các cơ quan nhà nước.	1	1	
2.6	Dịch vụ diễn tập phòng chống tấn công mạng đảm bảo an toàn thông tin phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước.	1	1	
2.7	Dịch vụ giám sát phòng, chống, ngăn chặn thư rác, tin nhắn rác cho các cơ quan nhà nước.	1	1	
2.8	Dịch vụ giám sát an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước.	1	1	
2.9	Dịch vụ rà quét, xử lý mã độc cho các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước.	1	1	



STT DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG		Tổng số danh mục	Trong đó	
			NSNN bảo đảm toàn bộ chi phí	NSNN hỗ trợ một phần chi phí
2.10	Dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng cho hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước.	1	1	
Đ	LĨNH VỰC SỰ NGHIỆP VĂN HÓA, GIA ĐÌNH, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	17	17	
1	Dịch vụ văn hoá	13	13	
1.1	Tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng, tuyên truyền lưu động, cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị	1	1	
1.2	Biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp phục vụ nhân dân vùng sâu, vùng xa	1	1	
1.3	Phát hành phổ biến phim phục vụ nhiệm vụ chính trị	1	1	
1.4	Truyền dạy, phát huy các loại hình nghệ thuật dân gian, truyền thống, tiêu biểu và đặc thù của các dân tộc Việt Nam	1	1	
1.5	Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu, năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại tại địa phương.	1	1	
1.6	Hoạt động thăm dò, đào thám sát, khai quật về di sản văn hóa	1	1	
1.7	Hoạt động sưu tầm, kiểm kê, nghiên cứu, bảo quản, trưng bày, giáo dục, truyền thông của bảo tàng công lập	1	1	
1.8	Cung cấp tài nguyên thông tin tại thư viện và phục vụ lưu động ngoài thư viện, phục vụ người khuyết tật	1	1	
1.9	Xây dựng, xử lý, bảo quản tài nguyên thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống tra cứu thông tin tại thư viện công lập	1	1	
1.10	Sưu tầm, bảo quản và phát huy giá trị tài liệu cổ, quý hiếm, các bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học	1	1	
1.11	Biên soạn thư mục, trưng bày, triển lãm, tuyên truyền, giới thiệu sách, báo, tư liệu thư viện phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn trong nước và quốc tế.	1	1	
1.12	Nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, lập hồ sơ khoa học, tổ chức thực hành, trình diễn và truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể	1	1	
1.13	Bảo vệ, kiểm kê, lập hồ sơ xếp hạng, sưu tầm, nghiên cứu, bảo quản và phát huy giá trị di tích	1	1	
2	Dịch vụ thể dục thể thao	2	2	
2.1	Tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh, tập huấn tham gia thi đấu các giải thể thao khu vực, toàn quốc	1	1	
2.2	Tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh	1	1	
3	Dịch vụ du lịch	2	2	
3.1	Xúc tiến, quảng bá du lịch ở trong nước và ngoài nước	1	1	
3.2	Tổ chức thông tin hỗ trợ khách du lịch và phát triển du lịch cộng đồng.	1	1	



STT DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG		Tổng số danh mục	Trong đó	
			NSNN bảo đảm toàn bộ chi phí	NSNN hỗ trợ một phần chi phí
E	LĨNH VỰC SỰ NGHIỆP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ	5	4	1
1	Dịch vụ hoạt động khoa học và công nghệ	1	1	
1.1	Chuyển giao công nghệ, triển khai các ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, các công nghệ - sản phẩm mới, ứng dụng vào sản xuất và đời sống.	1	1	
2	Dịch vụ lĩnh vực tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	3	2	1
2.1	Tư vấn xây dựng, áp dụng và đánh giá hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến trong hoạt động của cơ quan nhà nước	1	1	
2.2	Kiểm định phương tiện đo thử nghiệm chất lượng hàng hóa theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước	1		1
2.3	Thiết lập, duy trì, bảo quản và sử dụng hệ thống chuẩn đo lường	1	1	
3	Dịch vụ lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân	1	1	
3.1	Đánh giá an toàn phòng máy X-quang; kiểm định máy X-quang, CT-Scanner, tăng sáng truyền hình.	1	1	
F	LĨNH VỰC SỰ NGHIỆP MÔI TRƯỜNG	1	1	
1	Quan trắc chất lượng môi trường trên địa bàn tỉnh	1	1	
G	LĨNH VỰC SỰ NGHIỆP KINH TẾ KHÁC	57	52	5
I	Hoạt động kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn	11	10	1
1	Dịch vụ lĩnh vực chăn nuôi	1	1	
1.1	Dịch vụ cải tạo đàn trâu bò bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo	1	1	
2	Dịch vụ lĩnh vực lâm nghiệp	1	1	
2.1	Bảo vệ và phát triển rừng	1	1	
3	Dịch vụ lĩnh vực khác	8	8	
3.1	Thông tin tuyên truyền và sự kiện trong lĩnh vực nông nghiệp phát triển nông thôn	1	1	
3.2	Tổ chức tập huấn kỹ thuật trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.	1	1	
3.3	Dịch vụ tư vấn và cung cấp dịch vụ khuyến nông	1	1	
3.4	Xây dựng và nhân rộng mô hình trình diễn về tiến bộ khoa học công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn	1	1	
3.5	Dịch vụ chọn, tạo giống cây trồng, giống vật nuôi	1	1	
3.6	Dịch vụ thực nghiệm, bình chọn giống cây trồng, giống vật nuôi	1	1	
3.7	Dịch vụ bảo tồn và lưu giữ nguồn gen giống cây trồng, giống vật nuôi	1	1	
3.8	Dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp và phát triển nông thôn	1	1	

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG	Tổng số danh mục	Trong đó	
			NSNN bảo đảm toàn bộ chi phí	NSNN hỗ trợ một phần chi phí
4	Dịch vụ lĩnh vực thú y	1		1
4.1	Dịch vụ kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm; kiểm tra vệ sinh thú y	1		1
II	Hoạt động kinh tế tài nguyên môi trường	12	12	
1	Dịch vụ lĩnh vực quản lý đất đai	12	12	
1.1	Tổ chức xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảng giá đất, xác định giá đất cụ thể	1	1	
1.2	Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất	1	1	
1.3	Thống kê đất đai hàng năm	1	1	
1.4	Điều tra, đánh giá, chất lượng đất, tiềm năng đất đai cấp tỉnh	1	1	
1.5	Điều tra, đánh giá thoái hóa đất cấp tỉnh	1	1	
1.6	Điều tra phân hạng đất nông nghiệp cấp tỉnh	1	1	
1.7	Điều tra đánh giá ô nhiễm đất	1	1	
1.8	Đo đạc, chỉnh lý, lập bản đồ địa chính, trích lục bản đồ địa chính; Đăng ký đất đai và tài sản gắn liền với đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động đất đai, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật biến động đất đai.	1	1	
1.9	Xây dựng, cập nhật, quản lý, vận hành hệ thống thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai.	1	1	
1.10	Tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tạo quỹ đất để đấu giá thu ngân sách nhà nước	1	1	
1.11	Tạo lập, phát triển, quản lý, khai thác quỹ đất	1	1	
1.12	Lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	1	1	
III	Hoạt động kinh tế công thương	4	4	
1	Dịch vụ lĩnh vực tiết kiệm năng lượng, hiệu quả	1	1	
2	Dịch vụ lĩnh vực thương mại điện tử	1	1	
3	Dịch vụ lĩnh vực khuyến công	1	1	
4	Dịch vụ lĩnh vực xúc tiến thương mại	1	1	
IV	Lĩnh vực sự nghiệp Lao động - Thương binh & Xã hội	8	8	
1	Dịch vụ chăm sóc người có công	1	1	
1.1	Dịch vụ chăm sóc, điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho người có công với cách mạng và thân nhân người có công cách mạng	1	1	
2	Dịch vụ phòng chống tệ nạn xã hội	1	1	
2.1	Dịch vụ tư vấn dự phòng cai nghiện ma túy, tư vấn điều trị, cai nghiện ma túy, cai nghiện phục hồi; Đào tạo nghề, đào tạo việc làm cho người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện công lập	1	1	

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG	Tổng số danh mục	Trong đó	
			NSNN bảo đảm toàn bộ chi phí	NSNN hỗ trợ một phần chi phí
3	Dịch vụ trợ giúp xã hội và bảo vệ chăm sóc trẻ em	3	3	
3.1	Dịch vụ chăm sóc đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp	1	1	
3.2	Dịch vụ chăm sóc dài hạn cho đối tượng bảo trợ xã hội	1	1	
3.3	Dịch vụ công tác xã hội	1	1	
4	Dịch vụ về việc làm	3	3	
4.1	Dịch vụ tư vấn; giới thiệu việc làm	1	1	
4.2	Dịch vụ thu thập thông tin người tìm việc, thu thập thông tin việc làm trống	1	1	
4.3	Dịch vụ cung ứng lao động	1	1	
VI	Lĩnh vực tư pháp	2	1	1
1	Dịch vụ trợ giúp pháp lý	1	1	
2	Dịch vụ đấu giá tài sản	1		1
VII	Lĩnh vực sự nghiệp khác	20	17	3
1	Dịch vụ lĩnh vực lưu trữ	11	9	2
1.1	Dịch vụ thu thập tài liệu lưu trữ Phong Lưu trữ nhà nước Việt Nam của Lưu trữ lịch sử	3	3	
a	Dịch vụ chỉnh lý tài liệu lưu trữ nền giấy	1	1	
b	Dịch vụ thu thập tài liệu lưu trữ vào Lưu trữ lịch sử	1	1	
c	Dịch vụ xử lý tài liệu hết giá trị	1	1	
1.2	Dịch vụ bảo quản tài liệu lưu trữ Phong lưu trữ nhà nước Việt Nam của Lưu trữ lịch sử	3	3	
a	Dịch vụ vệ sinh kho bảo quản tài liệu lưu trữ và vệ sinh tài liệu lưu trữ nền giấy	1	1	
b	Dịch vụ bồi nền tài liệu lưu trữ	1	1	
c	Dịch vụ tạo lập cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ	1	1	
1.3	Dịch vụ sử dụng tài liệu lưu trữ Phong lưu trữ Nhà nước Việt Nam của Lưu trữ lịch sử phục vụ nhiệm vụ chính trị	2	2	
a	Dịch vụ phục vụ sử dụng tài liệu tại phòng Đọc	1	1	
b	Dịch vụ biên soạn, xuất bản ấn phẩm lưu trữ	1	1	
1.4	Dịch vụ quản lý, thu thập, bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử	1	1	
a	Dịch vụ quản lý, thu thập, bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử và vận hành hệ thống quản lý tài liệu điện tử tỉnh Yên Bái	1	1	
1.5	Dịch vụ sử dụng tài liệu lưu trữ Phong lưu trữ Nhà nước Việt Nam của Lưu trữ lịch sử phục vụ nhu cầu xã hội	2		2
a	Dịch vụ phục vụ sử dụng tài liệu tại phòng Đọc	1		1
b	Dịch vụ biên soạn, xuất bản ấn phẩm lưu trữ	1		1

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG	Tổng số danh mục	Trong đó	
			NSNN bảo đảm toàn bộ chi phí	NSNN hỗ trợ một phần chi phí
2	Dịch vụ phát thanh truyền hình	5	5	
2.1	Sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình phóng sự, tài liệu chuyên đề, phim truyện...trên sóng phát thanh truyền hình của địa phương và đưa lên Website yenbaitv.org.vn	1	1	
2.2	Dịch vụ truyền dẫn tín hiệu phát thanh truyền hình lên các hạ tầng kỹ thuật	1	1	
2.3	Sản xuất các sản phẩm truyền thông trên hạ tầng internet	1	1	
2.4	Tiếp sóng và phát sóng các chương trình của Đài tiếng nói Việt Nam, chương trình phát thanh của Đài Phát thanh -Truyền hình tỉnh phục vụ nhu cầu tiếp nhận thông tin của nhân dân theo quy định của pháp luật	1	1	
2.5	Thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị trên đài phát thanh truyền hình huyện bằng tiếng dân tộc	1	1	
3	Sự nghiệp kinh tế khác	4	3	1
3.1	Dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí	4	3	1
a	Dịch vụ quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	1	1	
b	Dịch vụ quản lý công viên, trồng và quản lý chăm sóc cây xanh, hoa cảnh vỉa hè, đường phố, dải phân cách, vòng xoay	1	1	
c	Dịch vụ chiếu sáng đô thị	1	1	
d	Dịch vụ thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải, vệ sinh công cộng	1		1